1. **Sinh viên Đăng nhập:**
   * **Student → StudentController**: Sinh viên gửi thông tin đăng nhập.
   * **alt valid credentials**: Nếu thông tin đăng nhập hợp lệ:
     + **StudentController** xác thực và trả về thông báo đăng nhập thành công.
   * **else invalid credentials**: Nếu thông tin đăng nhập không hợp lệ:
     + **StudentController** thông báo lỗi đăng nhập.
2. **Chọn Bài tập:**
   * **Student → StudentController**: Sinh viên yêu cầu chọn bài tập bằng **assignmentId**.
   * **StudentController → AssignmentController**: **StudentController** yêu cầu thông tin chi tiết bài tập.
   * **alt assignment exists**: Nếu bài tập tồn tại:
     + **AssignmentController** truy vấn **AssignmentModel** và trả lại thông tin chi tiết bài tập.
     + **else assignment not found**: Nếu bài tập không tồn tại:
       - **StudentController** thông báo lỗi "Bài tập không tồn tại".
3. **Nộp Bài tập:**
   * **Student → StudentController**: Sinh viên gửi yêu cầu nộp bài tập với **assignmentId** và **submissionDetails**.
   * **alt assignment submission period is open**: Nếu thời gian nộp bài còn mở:
     + **StudentController → SubmissionController**: **StudentController** yêu cầu tạo bài nộp mới.
     + **SubmissionController → SubmissionModel**: **SubmissionController** sử dụng **SubmissionModel** để thêm bài nộp và trả lại xác nhận.
       - **alt submission successful**: Nếu nộp bài thành công:
         * **StudentController** thông báo cho sinh viên rằng bài nộp thành công.
       - **else submission failed**: Nếu nộp bài thất bại:
         * **StudentController** thông báo lỗi "Nộp bài thất bại".
   * **else submission period closed**: Nếu thời gian nộp bài đã đóng:
     + **StudentController** thông báo lỗi "Thời gian nộp bài đã đóng".